

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *341* /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *25* tháng 02 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc tạm cấp kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII  
và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 1018/2011/NQ-UBTVQH12 ngày 21/01/2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; số 14/2011/TT-BTC ngày 08/02/2011 về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 2305/QĐ-BNN-HTQT ngày 17/8/2009 về việc phê duyệt đầu tư Dự án cạnh tranh ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm (LIFSAP); số 318/QĐ-BNN-KH ngày 04/02/2010 về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể dự án cạnh tranh ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm;

Xét đề nghị của tổ chuyên viên liên ngành giúp việc Ủy ban bầu cử tại Tờ trình số 09/TCVGV-UBBC ngày 21/02/2011 về việc phê duyệt định mức chi cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trích từ nguồn kinh phí bầu cử Trung ương cấp cho tỉnh số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng) tạm cấp kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 cho các đơn vị bầu cử như sau:

<b>I. Các đơn vị bầu cử khối tỉnh</b>	<b>1.850.000.000đ</b>
1. Sở Nội vụ	700.000.000đ
2. Văn phòng đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	400.000.000đ
3. Văn phòng UBND tỉnh	30.000.000đ
4. Văn phòng Tỉnh ủy	30.000.000đ
5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh	300.000.000đ
6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	100.000.000đ
7. Công an tỉnh	60.000.000đ
8. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	50.000.000đ
9. Báo Hưng Yên	13.000.000đ
10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	15.000.000đ
11. Ban Tổ chức Tỉnh ủy	10.000.000đ
12. Sở Tài chính	20.000.000đ
13. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	5.000.000đ
14. Thanh tra tỉnh	15.000.000đ
15. Hội Nông dân tỉnh	7.000.000đ
16. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	7.000.000đ
17. Hội Cựu chiến binh tỉnh	7.000.000đ
18. Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh	7.000.000đ
19. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	10.000.000đ
20. Sở Tư pháp	7.000.000đ
21. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	15.000.000đ
22. Liên đoàn lao động tỉnh	7.000.000đ
23. Ban Dân vận Tỉnh ủy	7.000.000đ
24. Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ	7.000.000đ
25. Đảng ủy các cơ quan tỉnh	7.000.000đ
26. Kho bạc nhà nước tỉnh	7.000.000đ
27. Thông tấn xã Việt Nam tại Hưng Yên	7.000.000đ
<b>B. Các đơn vị huyện, thành phố</b>	<b>2.550.000.000đ</b>
1. Thành phố Hưng Yên	300.000.000đ
2. Huyện Tiên Lữ	200.000.000đ
3. Huyện Phù Cừ	200.000.000đ
4. Huyện Ân Thi	250.000.000đ
5. Huyện Kim Động	250.000.000đ
6. Huyện Yên Mỹ	300.000.000đ
7. Huyện Mỹ Hào	200.000.000đ
8. Huyện Văn Lâm	250.000.000đ
9. Huyện Văn Giang	200.000.000đ
10. Huyện Khoái Châu	400.000.000đ

**Điều 2.** Sở Tài chính căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước, hướng dẫn các đơn vị được tạm cấp kinh phí bầu cử sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; các đơn vị có tên tại Điều 1 và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành. *thuyet*

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; CV KTTH<sup>T</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Xuân Thơi*

**Nguyễn Xuân Thơi**